TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2026/HS-ST
Ngày 03-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Phi Sơn;

2. Ông Nguyễn Văn Chừng.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Ngọc Thúy Vy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lê Phong Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Vĩnh Long xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Thị Hồng T, sinh ngày 19 tháng 02 năm 1970 tại xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi thường trú: ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long; Nơi ở hiện tại: ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức T1 (chết) và bà Võ Thị Ú; có chồng Trương Văn H và 02 con; Anh chị em ruột có tất cả 05 người; Tiền án: 01 lần: Ngày 22/3/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (nay là TAND khu vực 3- Vĩnh Long) xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" theo Bản án số 14/2023/HS-ST, đã chấp hành xong nhưng chưa đóng án phí và nghĩa vụ dân sự nên chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên toà).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Thanh H1, sinh năm 1976 – vắng mặt

Địa chỉ: ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Y, sinh năm 1959 – vắng mặt

Địa chỉ: ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

3. Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1967 – vắng mặt

Địa chỉ: ấp H, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

4. Anh Phan Trung V, sinh năm 2000 – vắng mặt

Địa chỉ: ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 23/9/2025, Nguyễn Thị H2, Phan Trung V, Nguyễn Thị Mỹ Y lần lượt đến nhà của Trần Thanh H1, V rủ H2 và Y đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền và lấy ra 05 bộ bài tứ sắc để cùng nhau đánh bài. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Trần Thị Hồng T đến nhà của H1 và tham gia đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền cùng với H2, V và Y. Đến 14 giờ 30 phút, ngày 23/9/2025, Công an xã M, tỉnh Vĩnh Long tiến hành kiểm tra tại nhà của Trần Thanh H1, sinh ngày 27/12/1976, trú tại ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện Trần Thị Hồng T, sinh ngày 19/02/1970 và Nguyễn Thị Mỹ Y, sinh ngày 19/02/1959, cùng trú tại ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long; Nguyễn Thị H3 sinh ngày 01/01/1967, trú tại ấp H, xã M, tỉnh Vĩnh Long; Phan Trung V, sinh ngày 10/12/2000, trú tại ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền.

Cách thức đánh bạc như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tứ sắc có 112 lá bài gồm các quân bài: tướng, sĩ, tượng, xe, pháo, ngựa và tốt; mỗi quân bài có 04 màu: xanh, đỏ, vàng, trắng; 04 quân bài giống nhau cùng màu gọi là quắn, 03 quân bài giống nhau cùng màu gọi là khạp, 02 quân bài giống nhau cùng màu gọi là đôi, 01 quân bài lẻ gọi là rác; mỗi bàn có 04 tụ, mỗi tụ được chia 20 lá bài, riêng tụ cái chia bài được 21 lá và được đánh trước, các lá bài sau khi chia hết cho các tụ bài còn thừa được để úp trên chiếu bạc, nếu người nào không có bài ăn khi tới lượt thì được rút thêm 01 lá bài úp; người nào đánh hết bài rác trên tay thì thắng, những người còn lại thua, mỗi bàn thắng thua với số tiền 10.000 đồng; chơi xong bàn nào, tính tiền thắng thua bàn đó; không có người tổ chức, không có ai lấy tiền xâu. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi V, H2, Y và T đang tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền thì Công an xã M phát hiện, lập biên bản vi phạm và tạm giữ số tiền thu tại chiếu bạc là 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) cùng một số vật chứng có liên quan.

Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc dưới hình thức đánh bài từ sắc được thua bằng tiền chứng minh được như sau:

- Nguyễn Thị H2 khai nhận: Mang theo 1.730.000 đồng, H2 sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện Hời thua 170.000 đồng, bị Công an tạm giữ số tiền 1.560.000 đồng, trong này có 30.000 đồng (trong số tiền tang trên chiếu bạc) là tiền dùng để đánh bạc và 1.530.000 đồng là tiền của H2 để sử dụng vào mục đích cá nhân.

- Phan Trung V khai nhận: Mang theo và sử dụng 110.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện Vĩnh thắng được 40.000 đồng, Công an tạm giữ của V 90.000 đồng (trong này có 70.000 đồng trong số tiền tang trên chiếu bạc và thu trong người của V 20.000 đồng) là tiền đánh bạc. Trong lúc V bỏ chạy V làm rớt mất số tiền 60.000 đồng còn lại nên không thu giữ được.

- Nguyễn Thị Mỹ Y khai nhận: Mang theo 1.720.000 đồng, Y sử dụng 20.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị phát hiện Y thắng được 140.000 đồng. Công an thu giữ của Y số tiền 1.700.000 đồng là tiền Y mang theo để trả nợ cho ông Trần Thanh H1. Trong lúc Y bỏ chạy đã làm rớt mất số tiền 160.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc và tiền đánh bạc thắng được nên không thu giữ được.

- Trần Thị Hồng T khai nhận: Mang theo và sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện T thua 10.000 đồng, bị Công an tạm giữ 40.000 đồng (trong số tiền tang trên chiếu bạc). Như vậy, tổng số tiền của các đối tượng dùng để đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền ngày 23/9/2025 là 380.000 đồng (Ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Thị Mỹ Y, Nguyễn Thị H2, Phan Trung V có tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc được thắng thua bằng tiền cùng với Trần Thị Hồng T vào ngày 23/9/2025. Trần Thanh H1 sử dụng chỗ ở của H1 để cho Y, H2, V và T đánh bạc trái phép được thắng thua bằng tiền nhưng tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của Nguyễn Thị Mỹ Y, Nguyễn Thị H2, Phan Trung V không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự; hành vi của Trần Thanh H1 không đủ yếu tố cấu thành tội "Gá bạc" theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Mỹ Y, Nguyễn Thị H2, Phan Trung V về hành vi đánh bạc, Trần Thanh H1 về hành vi sử dụng chỗ ở cho người khác đánh bạc.

* Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

+ Số tiền 1.700.000 đồng của Nguyễn Thị Mỹ Y; số tiền 1.530.000 đồng của Nguyễn Thị H2 không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Y và H2 xong.

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng của Nguyễn Thị H2 không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại Hời xong.

+ Số tiền 140.000 đồng trên chiếu bạc (bao gồm của Hời 30.000đ, của Vĩnh 70.000đ và của T 40.000đ); số tiền 160.000 đồng do Nguyễn Thị Mỹ Y giao nộp; số tiền 20.000 đồng thu giữ của Phan Trung V và số tiền 60.000 đồng do Phan Trung V giao nộp là vật chứng của vụ án.

+ 05 (năm) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án.

Cáo trạng số: 37/CT-VKSKV3, ngày 16/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Vĩnh Long truy tố: Bị cáo Trần Thị Hồng T tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Bị cáo Trần Thị Hồng T thừa nhận hành vi phạm pháp luật như kết luận điều tra và như cáo trạng đã nêu, bị cáo nhất thời thấy người khác đang chơi đánh bài nên vào đánh bài, bị cáo không có chủ ý trước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Vĩnh Long phát biểu: Giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Hồng T tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đã trả lại số tiền 1.700.000 đồng cho Nguyễn Thị Mỹ Y.

+ Đã trả lại số tiền 1.530.000 đồng và 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng cho Nguyễn Thị H2.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng.

- Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 140.000 đồng thu tại chiếu bạc (của H2 30.000 đồng, của V 70.000 đồng, của T 40.000 đồng) và 240.000 đồng của Nguyễn Thị Mỹ Y, Phan Trung V dùng vào mục đích đánh bạc, đã nộp Theo biên lại thu tiền số 0000551, ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000đ.

- Phần tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2] Xét việc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Những người này đã có lời khai đầy đủ, hơn nữa việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt.

[3] Xét hành vi "Đánh bạc" của bị cáo Trần Thị Hồng T có tính chất ít nghiêm trọng do bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Trần Thị Hồng T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Bị cáo Trần Thị Hồng T vào ngày 22/3/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 – Vĩnh Long) xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" theo Bản án số 14/2023/HS-ST, tính đến ngày 23/9/2025 bị cáo chưa được xoá án tích. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Vĩnh Long truy tố bị cáo Trần Thị Hồng T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3.1] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Thấy rằng hành vi của bị cáo chỉ bộc phát nhất thời, mục đích của bị cáo ban đầu chỉ là đi tìm hái lá thuốc nam, tình cờ thấy chủ nhà và một số người đang chơi nên bị cáo nảy sinh ý định vào tham gia chơi đánh bài bằng tiền, số tiền mỗi ván là 10 ngàn đồng. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền trong vụ án là 380.000 đồng. Riêng bị cáo sử dụng số tiền tham gia đánh bạc nhỏ chỉ 50.000 đồng nhưng do bị cáo đã có 01 tiền án về tội đánh bạc và chưa được xoá án tích nhưng tiếp tục vi phạm. Thực tế trong vụ án cho thấy hành vi vi phạm pháp luật không phải là bản chất, là mục đích mong muốn đạt đến của người vi phạm, mà chỉ là bộc phát nhất thời khi có điều kiện cho phép và sau đó họ đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Do vậy thấy rằng không cần thiết phải cách ly, cải tạo giáo dục, chỉ cần phạt tiền là đủ.

[3.2] Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng T hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng. Qua xem xét nhân thân, bản chất của vụ án, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nhận thấy, mức án Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước đối số tiền 140.000 đồng thu tại chiếu bạc (của H2 30.000 đồng, của V 70.000 đồng, của T 40.000 đồng) và 240.000 đồng của Nguyễn Thị Mỹ Y, Phan Trung V dùng vào mục đích đánh bạc, đã nộp Theo biên lại thu tiền số 0000551, ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

+ Cơ quan Cảnh sát điều đã trả lại số tiền 1.700.000 đồng cho Nguyễn Thị Mỹ Y; trả lại số tiền 1.530.000 đồng và 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng cho Nguyễn Thị H2 xong nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Thị Mỹ Y, Nguyễn Thị H2, Phan Trung V có tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc được thắng thua bằng tiền cùng với Trần Thị Hồng T vào ngày 23/9/2025. Trần Thanh H1 sử dụng chỗ ở của H1 để cho Y, H2, V và T đánh bạc trái phép được thắng thua bằng tiền nhưng tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của Nguyễn Thị Mỹ Y, Nguyễn Thị H2, Phan Trung V không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 Bộ luật

Hình sự; hành vi của Trần Thanh H1 không đủ yếu tố cấu thành tội "Gá bạc" theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Mỹ Y, Nguyễn Thị H2, Phan Trung V về hành vi đánh bạc, Trần Thanh H1 về hành vi sử dụng chỗ ở cho người khác đánh bạc.

[6] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Hồng T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng T số tiền 20.000.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của .

- Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 140.000 đồng thu tại chiếu bạc (của H2 30.000 đồng, của V 70.000 đồng, của T 40.000 đồng) và 240.000 đồng của Nguyễn Thị Mỹ Y, Phan Trung V dùng vào mục đích đánh bạc, đã nộp Theo biên lại thu tiền số 0000551, ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thị Hồng T nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND cùng cấp;
- Phòng THADS khu vực 3 – Vĩnh Long;
- CQĐT Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Công an nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Thiết